TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 16 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gạt

Ông Tán Nghị

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Đình K,** tên gọi khác: Cu Một; sinh ngày: 02.9.1991; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Sửa xe. Trình độ học vấn: 08/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm: 1964 và bà Trịnh Thị Ngọc C, sinh năm: 1967. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án: có 02 tiền án, cụ thể:

- Tháng 3.2014 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tháng 12/2016, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tháng 7.2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tháng 11.2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23.6.2019, có mặt.

***- Người bị hại*:**

Anh Huỳnh Hữu V, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ngô Văn T, sinh năm: 1981; nơi cư trú: số 887 Â, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng). Vắng mặt.

+ Bà Trịnh Thị Ngọc M, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Tổ 13, phường P , thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22.6.2019, sau khi uống cà phê xong, Nguyễn Đình K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K8-9323 quay về nhà. Khi đi ngang qua dãy trọ của ông Nguyễn Quốc T, thấy cổng nhà trọ mở nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nghĩ là làm, K dựng xe máy ở ngoài cổng, rồi đi vào bên trong khu nhà trọ. Tại đây, K thấy phòng trọ của anh Huỳnh Hữu V cửa mở, anh V đang nằm ngủ trên giường, ở gần cửa phòng trọ có chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F7 màu đỏ đang cắm sạc pin. K lén lút tháo sạc, bỏ điện thoại trong túi quần rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Sau khi trộm được tài sản, K điều khiển xe mô tô 43K8-9323 đến Cửa hàng điện thoại Minh Thông do ông Ngô Văn T làm chủ bán chiếc điện thoại này với giá 1.300.000 đồng. Số tiền bán được, K dùng để tiêu xài cá nhân.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F7 màu đỏ.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 43K8-9323.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/HĐĐG ngày 27.6.2019 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang xác định: Chiếc điện thoại OPPO F7 có giá trị 3.600.000đ *(ba triệu sáu trăm ngàn đồng)*.

Xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại hiệu OPPO F7, sau khi định giá phục vụ cho quá trình điều tra giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Huỳnh Hữu V.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43K8-9323 do ông Sầu Thái H đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra, xác định được sau khi sử dụng một thời gian thì ông Hiền đã bán lại cho ông Đoàn Ngọc T. Sau đó, ông T đã bán lại cho chị Trịnh Thị Ngọc M. Khi K sử dụng xe mô tô này làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì chị M không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị M.

Về phần dân sự:

- Đối với bị hại Huỳnh Hữu V, sau khi nhận lại tài sản đã không có yêu cầu hay khiếu nại gì về phần dân sự, đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Khánh.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn T sau khi nhận đủ số tiền 1.300.000 đồng, ông T không có yêu cầu hay khiếu nại gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKSNDHV ngày 28.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Đình K về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình K, xử phạt: Nguyễn Đình K từ 3 năm 06 tháng đến 4 năm tù.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Đình K thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22.6.2019, tại thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, mặc dù trước đó đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng Nguyễn Đình K đã lén lút đột nhập vào phòng trọ của anh Huỳnh Hữu V lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F7 trị giá 3.600.000 đồng bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "***Trộm cắp tài sản***" với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Bản

cáo trạng số 55/CT-VKSNDHV ngày 28.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình K đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có nhân thân của bị cáo xấu, cụ thể: Vào tháng 7.2009, tháng 11.2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xử phạt 18 và 12 tháng tù cùng về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo tiêu thụ đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ số tiền đã trả cho bị cáo khi mua di động; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Anh Huỳnh Hữu V đã được nhận lại chiếc điện thoại hiệu OPPO F7 màu đỏ; bà Trịnh Thị Ngọc M đã được nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 43K8-9323 theo Quyết định xử lý vật chứng số 31 ngày 06.8.2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ông Ngô Văn T đã được K bồi thường số tiền 1.300.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình K về tội "***Trộm cắp tài sản***".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình K **3 năm 06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.6.2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Diệp